TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN G
TỈNH L

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 42/2022/HSST
Ngày: 28-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G – TỈNH L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Danh.

Ông Phạm Minh Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện G

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G: Bà Hứa Thị Cẩm Thảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân huyện G tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2022/TLST - HS ngày 13 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2022/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Thanh S**, sinh năm: 1978.

Tên gọi khác: Bé.

Nơi ĐKTT và chỗ ở: Ấp 1, xã L, huyện G, tỉnh L; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Thanh Hoàng và bà Võ Thị Kim Loan; Bản thân có vợ tên Nguyễn Thị Kim Hương, có 01 con sinh năm 2000; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 13/11/2013, bị Chủ tịch UBND Quận 8, TP. HCM ra Quyết định số 7070/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh tại Trung T chữa bệnh Đức Hạnh, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong 06/11/2015. Ngày 02/02/2016, bị Chủ tịch UBND xã L ra Quyết định số 49/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 03 tháng, chấp hành xong ngày 02/5/2016. Ngày 29/8/2016, bị Tòa án nhân dân huyện G ra Quyết định số 15/QĐ–TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày

12/6/2018. Ngày 28/12/2018, bị Chủ tịch UBND xã L ra Quyết định số 162/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 03 tháng và Ngày 21/3/2019, bị Tòa án nhân dân huyện G ra Quyết định số 13/QĐ–TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 23/02/2021; Về nhân thân: Ngày 21/4/2005, bị đưa vào cơ sở giáo dục ở Bến Giá (Trà Vinh) về hành vi Trộm cắp tài sản, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 21/4/2007. Ngày 09/9/2008, bị đưa đi cai nghiện tập trung tại Trung T chữa bệnh giáo dục lao động xã hội, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 09/9/2010. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/10/2021 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Họ và tên: **Hồ Thanh T**, sinh năm: 1991.

Nơi ĐKTT và chỗ ở: Ấp 2, xã L, huyện G, tỉnh L; Nghề nghiệp: thợ hồ; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn Khoắn (đã chết) và bà Trần Thị Bồng; Bản thân chưa có vợ, con; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 17/8/2016, bị Chủ tịch UBND xã L ra Quyết định số 88/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 03 tháng. Ngày 07/11/2016, bị Tòa án nhân dân huyện G ra Quyết định số 27/QĐ–TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 28/5/2018. Ngày 29/12/2018, bị Chủ tịch UBND xã L ra Quyết định số 166/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 03 tháng và Ngày 21/3/2019, bị Tòa án nhân dân huyện G ra Quyết định số 15/QĐ–TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 08/3/2021; Về nhân thân: Ngày 22/11/2011, bị Chủ tịch UBND huyện G ra Quyết định số 10064/QĐ-UBND về việc đưa đối tượng vào Trung T chữa bệnh giáo dục lao động xã hội, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 13/02/2014 và Bản án số 48/2015/HS-ST ngày 18/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện G, xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 03/01/2016; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/10/2021 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Vũ Thanh Long, sinh năm: 1974 (có mặt).

Cư trú: Ấp 1, xã L, huyện G, tỉnh L.

2. Đoàn Đặng Huyền Tấn Trung, sinh năm: 1989 (vắng mặt).

Cư trú: ấp Kế Mỹ, xã Mỹ Lộc, huyện G, tỉnh L.

- Người chứng kiến: Văn Công Quốc Đạt, sinh năm: 1999 (vắng mặt).

Cư trú: Khu phố 2, thị trấn G, huyện G, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 24/10/2021, lực lượng Công an thị trấn G tuần tra trên tuyến đường Quốc lộ 50 thuộc khu phố Hòa Thuận 2, thị trấn G, huyện G thì phát hiện Hồ Thanh T điều khiển xe mô tô biển số 62X2-1629 chở theo sau Vũ Thanh S có biểu hiện nghi vấn, nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Tại thời điểm kiểm tra, phát hiện trong cốp xe mô tô có 01 (một) vỏ kẹo màu cam-trắng, bên ngoài có dòng chữ Repsils, bên trong vỏ kẹo có 05 (năm) đoạn ống nhựa màu trắng đục được hàn kín, trong đó có 02 (hai) đoạn chứa tinh thể màu trắng và 03 (ba) đoạn chứa chất bột màu trắng, nghi là chất ma túy, nên Công an tiến hành lập biên bản, tạm giữ và gửi giám định.

Qua điều tra, xác định: Do nghiện ma túy nên khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 23/10/2021, tại chợ Mỹ Dinh thuộc khu phố Phước Thuận, thị trấn G, huyện G, S và T, thống nhất cùng nhau hùn tiền để mua ma túy về sử dụng chung. Trong đó, T hùn 70.000 đồng, S hùn 180.000 đồng, tổng cộng 250.000 đồng. Sau đó, S điều khiển xe mô tô đến cầu Trị Yên thuộc khu phố Trị Yên, thị trấn G, huyện G gặp người thanh niên tên Hùng (không rõ họ tên, địa chỉ) mua 02 (hai) tép ma túy đá và 03 (ba) tép ma túy loại Heroine với giá 250.000 đồng. Sau khi có ma túy, S bỏ số ma túy trên vào vỏ kẹo màu cam-trắng, bên ngoài có dòng chữ Repsils, rồi cất giấu vào trong cốp xe mô tô để dành sử dụng cùng với T, nhưng chưa sử dụng thì đến khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 24/10/2021 bị lực lượng Công an thị trấn G phát hiện lập biên bản thu giữ.

Tại Kết luận giám định số 860/2021/KLGĐ ngày 29/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L, xác định:

1. Chất bột màu trắng đựng trong 03 (ba) đoạn ống hút nhựa hàn kín, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1045 gam, loại: Heroine;

2. Tinh thể màu trắng đựng trong 02 (hai) đoạn ống nhựa hàn kín, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0430 gam, loại: Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKSCG ngày 13/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố hai bị cáo về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50***;*** Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Vũ Thanh S từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Hồ Thanh T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Vật chứng: đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Tịch thu tiêu hủy: vỏ bao đựng mẫu giám định, được niêm phong trong bì thư giấy niêm phong số 860/PC09; 01 (một) vỏ kẹo màu cam – trắng bên ngoài có dòng chữ Repsils.

Đối với xe mô tô biển số 62X2-1629 là tài sản của anh Vũ Thanh Long, không liên quan đến vụ án, nên đã trả lại cho anh Long.

Hai bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Hai bị cáo nói lời sau cùng là xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vũ Thanh S và Hồ Thanh T đều là những đối tượng nghiện ma túy, nên khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 23/10/2021 cả hai thống nhất cùng nhau hùn tiền mua ma túy về sử dụng. Trong đó T hùn 70.000 đồng, S hùn 180.000 đồng. Sau đó, S điều khiển xe mô tô đến cầu Trị Yên thuộc khu phố Trị Yên, thị trấn G, huyện G gặp người thanh niên tên Hùng (không rõ nhân thân) mua 05 (năm) tép ma túy. Số ma túy trên, cả hai cất giấu trong cốp xe mô tô để dành sử dụng. Đến khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 24/10/2021, T điều khiển xe mô tô chở S lưu thông trên tuyến đường Quốc lộ 50 thì bị Công an kiểm tra phát hiện lập biên bản thu giữ số ma túy trên. Theo Kết

luận giám định số 860/2021/KLGĐ ngày 29/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L, kết luận:

- Chất bột màu trắng đựng trong 03 (ba) đoạn ống nhựa hàn kín, được gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1045 gam, loại: Heroin (Heroine).

-Tinh thể màu trắng đựng trong 02 (hai) đoạn ống nhựa hàn kín, được gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0430 gam, loại Methamphetamine.

Ma túy hai bị cáo tàng trữ gồm 02 chất là: loại Heroin và Methamphetamine có khối lượng cộng lại là 0,1475 gam tức là trên 0,1 gam và đến dưới 5 gam, nên hành vi của hai bị cáo đã cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi trái pháp luật của hai bị cáo là nguy hiểm, hai bị cáo thừa biết ma tuý là chất độc hại, gây nghiện làm tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần và thể chất con người nên Nhà nước thống nhất quản lý và nghiêm cấm các hành vi như sản xuất, mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma tuý, nhưng hai bị cáo vẫn bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của hai bị cáo được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, ngoài ra việc sử dụng ma túy là một trong các tác nhân gây ra các tệ nạn xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần thiết xử lý hai bị cáo bằng một hình phạt thoả đáng mới có thể giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với hai bị cáo theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự: không.

[5] Xét về tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với hai bị cáo theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự: hai bị cáo phạm tội nhưng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Trong vụ án cũng cần xem xét đến tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của từng bị cáo khi lượng hình. Cụ thể: trong vụ án vai trò của hai bị cáo là như nhau cùng thống nhất hùn tiền mua ma túy về sử dụng chung. Tuy nhiên bị cáo S là người đề xuất, hùn tiền nhiều hơn và là người trực tiếp điều khiển xe mô tô đi mua ma túy, cất giấu ma túy vào cốp xe. Do đó hình phạt đối với bị cáo S phải cao hơn bị cáo T.

[7] Xét về nhân thân: cả hai bị cáo đều có nhân thân xấu. Cụ thể:

[7.1] Đối với vị cáo S:

Về tiền sự: 05

+ Quyết định số 7070/QĐ-UBND, ngày 13/11/2013 của Chủ tịch UBND Quận 8, TP.HCM về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh tại Trung T chữa bệnh Đức Hạnh, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong 06/11/2015.

+ Quyết định số 49/QĐ-UBND, ngày 02/02/2016 của Chủ tịch UBND xã L, huyện G về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 03 tháng.

+ Quyết định số 15/QĐ–TA Ngày 29/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện G về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 12/6/2018.

+ Quyết định số 162/QĐ-UBND, ngày 28/12/2018 của Chủ tịch UBND xã L, huyện G về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 03 tháng.

+ Quyết định số 13/QĐ–TA Ngày 21/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện G về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 23/02/2021.

Về nhân thân:

Quyết định số 2996/QĐ-UB(NC) ngày 08/9/2004 của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh L về việc đưa vào cơ sở giáo dục ở Bến Giá (Trà Vinh) về hành vi Trộm cắp tài sản, thời hạn 24 tháng, kể từ ngày 21/4/2005, chấp hành xong ngày 21/4/2007. Quyết định số 10638/QĐ-UBND, ngày 26/8/2008 của Ủy ban nhân dân huyện G, tỉnh L về việc đưa đi cai nghiện tập trung tại Trung T chữa bệnh giáo dục lao động xã hội, thời hạn 24 tháng kể từ ngày 09/9/2008, chấp hành xong ngày 09/9/2010.

[7.2] Đối với bị cáo T:

Về tiền sự: 04

+ Quyết định số 88/QĐ-UBND, ngày 17/8/2016 của Chủ tịch UBND xã L, huyện G về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 03 tháng.

+ Quyết định số 27/QĐ–TA Ngày 07/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện G về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 28/5/2018.

+ Quyết định số 166/QĐ-UBND, ngày 29/12/2018 của Chủ tịch UBND xã L về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 03 tháng.

+ Quyết định số 15/QĐ–TA, ngày 21/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện G về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 08/3/2021.

Về nhân thân:

Quyết định số 10064/QĐ-UBND Ngày 22/11/2011 của Chủ tịch UBND huyện G ra về việc đưa đối tượng vào Trung T chữa bệnh giáo dục lao động xã hội, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 13/02/2014. Bản án số 48/2015/HS-ST ngày 18/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện G, xử phạt Hồ Thanh T 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 03/01/2016.

Do đó xét thấy cần cách ly hai bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể giáo dục, cải tạo hai bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Xét thấy hai bị cáo đang bị tạm giam nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với hai bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[8] Đối với đối tượng tên Hùng đã bán ma túy cho bị cáo S, qua điều tra chưa xác định được nhân thân, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G tách ra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[9] Về tang vật thu giữ: Mẫu đã phục vụ hết cho công tác giám định, nên không xem xét. Đối với vỏ bao đựng mẫu giám định, được niêm phong trong bì thư giấy niêm phong số 860/PC09; 01 (một) vỏ kẹo màu cam – trắng bên ngoài có dòng chữ Repsils. Xét thấy không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 62X2-1629 do anh Đào Đặng Huyền Tuấn Trung đứng tên, nhưng anh Trung đã bán cho anh Vũ Thanh Long từ năm 2013 *(bút lục số 153 và 157)*. Anh Long cho bị cáo S mượn xe và không biết S dùng xe mô tô này để đi mua và cất giấu ma túy, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G đã trả xe cho an Long là phù hợp.

[10] Về án phí: mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Vũ Thanh S và Hồ Thanh T cùng phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

Vũ Thanh S 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ 24/10/2021.

Hồ Thanh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ 24/10/2021.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam hai bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (28/4/2022) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tang vật: tịch thu tiêu hủy vỏ bao đựng mẫu giám định, được niêm phong trong bì thư giấy niêm phong số 860/PC09; 01 (một) vỏ kẹo màu cam – trắng bên ngoài có dòng chữ Repsils.

Hiện vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện G đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 31/QĐ-VKSCG, ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G.

Về án phí: mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN ĐỨC BẢO

Nơi nhận:
-*TAND tỉnh L;*
-*VKSND huyện G;*
-*CA huyện G;*
-*THADS huyện G;*
-*Bị cáo; đương sự;*
-*Lưu hồ sơ;*
-*Lưu án văn.*

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN G
TỈNH L

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

G, ngày 28 tháng 4 năm 2022

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 45 phút ngày 28 tháng 4 năm 2022.

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh L.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Danh.

Ông Phạm Minh Hiếu.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2022/TLHS-ST, ngày 13/4/2022 đối với bị cáo: Vũ Thanh S và Hồ Thanh T.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1.Về tội danh:

Bị cáo Vũ Thanh S và Hồ Thanh T cùng phạm tội *"Tàng trử trái phép chất ma túy"*.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt:

Vũ Thanh S 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ 24/10/2021.

Hồ Thanh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ 24/10/2021.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam hai bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (28/4/2022) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tang vật: tịch thu tiêu hủy vỏ bao đựng mẫu giám định, được niêm phong trong bì thư giấy niêm phong số 860/PC09; 01 (một) vỏ kẹo màu cam – trắng bên ngoài có dòng chữ Repsils.

Hiện vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện G đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 31/QĐ-VKSCG, ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G.

Về án phí: mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 00 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TOẠ**

NGUYỄN CÔNG DANH – PHẠM MINH HIẾU **NGUYỄN ĐỨC BẢO**